

Số: 927 /SGDDĐT-CTTTHSSV

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2026

V/v thực hiện cập nhật, báo cáo
hiện trạng sức khỏe trẻ mẫu giáo,
học sinh và kết quả đánh giá, xếp
loại thể lực của học sinh

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các phường, xã;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình hành động số 05-Ctr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Nhằm cập nhật đầy đủ dữ liệu sức khỏe phục vụ công tác quản lý và theo dõi thể lực trẻ mẫu giáo và học sinh trên địa bàn Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND các phường, xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn; các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở thực hiện cập nhật, báo cáo hiện trạng sức khỏe và thể lực trẻ mẫu giáo, học sinh trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn>), cụ thể như sau:

1. Nội dung thực hiện

- Cập nhật dữ liệu hiện trạng sức khỏe, thể lực của trẻ mẫu giáo và học sinh theo nội dung quy định.
- Tổng hợp, kiểm tra, hoàn thiện báo cáo thống kê sức khỏe, thể lực của trẻ mẫu giáo và học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu Ngành.

2. Thời gian hoàn thành

- Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên hoàn thành trước ngày 25/3/2026.
- UBND các phường, xã chỉ đạo, rà soát, kiểm tra, duyệt dữ liệu của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý và hoàn thành báo cáo tổng hợp trước ngày 31/3/2026.

3. Hướng dẫn cập nhật: File hướng dẫn kèm theo.

Thông tin trao đổi: Ông Đinh Đức Chính, Chuyên viên Phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên, Sở Giáo dục và Đào tạo, điện thoại 0904010044./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Đ/c PGD Sở Vương Hương Giang;
- Lưu: VT, CTTTHSSV.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vương Hương Giang

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
CẬP NHẬT VÀ THỐNG KÊ BÁO CÁO
SỨC KHỎE – THẺ LỰC HỌC SINH
(Dành cho cấp trường)

Hà Nội, tháng 3/2026

MỤC LỤC

I. Giới thiệu.....	1
1. Mục đích.....	1
2. Đăng nhập.....	1
II. Hướng dẫn thực hiện.....	2
1. Cập nhật sức khỏe và thẻ lực học sinh.....	2
1.1. Cập nhật sức khỏe học sinh.....	2
1.2. Nhập kết quả thẻ lực học sinh.....	5
2. Thống kê, báo cáo sức khỏe và thẻ lực học sinh.....	7
2.1 Thống kê số liệu.....	7
2.1.1 Thống kê sức khỏe học sinh.....	7
2.1.2 Thống kê sức khỏe học sinh theo độ tuổi (chỉ áp dụng cho cấp TH/THCS).....	8
2.1.3 Thống kê xếp loại thẻ lực học sinh.....	8
2.1.4 Báo cáo thẻ lực học sinh.....	8
2.2 Báo cáo số liệu.....	9
2.2.1 Báo cáo đầu năm.....	9
2.2 Báo cáo cuối năm.....	11
III. Đăng xuất tài khoản.....	13

I. Giới thiệu

1. Mục đích

Hướng dẫn này dành cho quản trị viên trường cập nhật, thống kê báo cáo sức khỏe và thể lực học sinh.

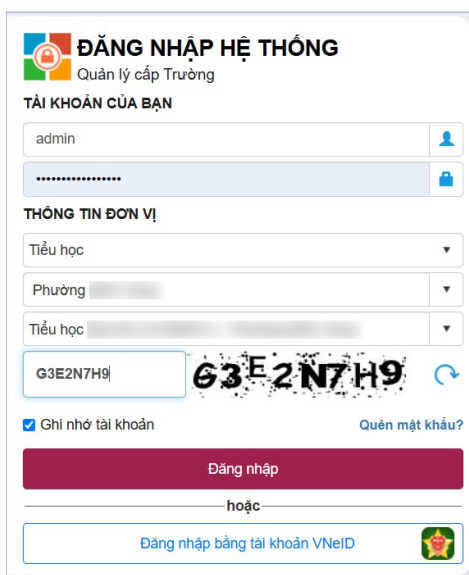
(Tài liệu hướng dẫn này sử dụng hình ảnh thao tác trên cấp Tiểu học. Các cấp học khác thao tác theo các mục chức năng tương ứng).

2. Đăng nhập

Bước 1: Mở trình duyệt web firefox 3.5 trở lên (Cốc cốc, Chrome...) và truy cập theo địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn/>

Bước 2: Chọn cấp học tương ứng và nhập đầy đủ các thông tin tại thông tin **Đăng nhập hệ thống**.

Bước 3: Kích nút **[Đăng nhập]**.



The screenshot shows a web form titled "ĐĂNG NHẬP HỆ THỐNG" (Login System) for "Quản lý cấp Trường" (School Level Management). The form is divided into two main sections: "TÀI KHOẢN CỦA BẠN" (Your Account) and "THÔNG TIN ĐƠN VỊ" (Unit Information). In the "TÀI KHOẢN CỦA BẠN" section, there are input fields for "admin" and a masked password "*****". In the "THÔNG TIN ĐƠN VỊ" section, there are dropdown menus for "Tiểu học" (Primary), "Phường" (Ward), and "Tiểu học" (Primary). Below these, there is a CAPTCHA image showing the text "G3E2N7H9" and a refresh button. At the bottom, there is a checkbox for "Ghi nhớ tài khoản" (Remember account) and a link for "Quên mật khẩu?" (Forgot password?). A large red button labeled "Đăng nhập" (Login) is prominently displayed. Below the button, there is a link for "Đăng nhập bằng tài khoản VNeID" (Login with VNeID account) accompanied by a VNeID logo.

II. Hướng dẫn thực hiện

1. Cập nhật sức khỏe và thể lực học sinh

1.1. Cập nhật sức khỏe học sinh

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ nhà trường cập nhật thông tin về cân nặng, chiều cao, sức khỏe học kỳ 1, học kỳ 2 và cả năm của học sinh. Kết quả sức khỏe này sẽ hiển thị trong học bạ học sinh.

Hệ thống hỗ trợ nhà trường nhập thông tin theo 2 cách:

- Cách 1: Nhập trực tiếp
- Cách 2: Nhập từ Excel

a. Nhập thông tin sức khỏe học sinh trực tiếp trên hệ thống:

Các bước thực hiện:

Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý giáo dục ...], kích chọn mục **4. Học sinh/ 4.5. Quản lý sức khỏe học sinh/ 4.5.1. Nhập sức khỏe học sinh.**

Bước 2: Chọn **Khối, lớp, học kỳ** cần nhập dữ liệu.

Bước 3: Nhập thông tin **cân nặng, chiều cao** và tích chọn thông tin **biết bơi, bệnh về mắt** cho học sinh.

Bước 4: Kích nút [**Cập nhật**].

Tại đây, hệ thống sẽ tự động tính toán và cho kết quả về BMI, đánh giá BMI cho từng học sinh.

Bước 4: Quay trở lại phần mềm kích nút [**Chọn tệp**], chọn đến file Excel mẫu đã nhập, kích nút [**Tải lên**].

STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Cân nặng (kg)	Chiều cao (cm)	Biết bơi	Bệnh về mắt	Sức khỏe học kỳ
1	1111111111	Phạm Mạnh An	20/11/2000	Nữ	20.0	115.0	0		Bình thường
2	1111111111	Trương Văn Tiểu Anh	15/02/2000	Nữ	21.0	115.0	0		Bình thường
3	1111111111	Nguyễn Văn Minh An	20/11/2000	Nữ	22.0	121.0	1	Viễn thị	Bình thường
4	1111111111	Phạm Phương Anh	27/02/2000	Nữ	30.0	125.0	0		Bình thường
5	1111111111	Lê Thị Lan	20/02/2000	Nữ	22.0	117.0	0		Bình thường
6	1111111111	Hà Tiểu Lan	20/02/2000	Nữ	20.0	130.0	0		Bình thường

Bước 5: Kích nút [**Cập nhật**], Hệ thống hiển thị thông báo: “Bạn có chắc chắn muốn cập nhật dữ liệu?”. Kích [**Ok**] để đồng ý và chờ hệ thống tải dữ liệu lên.

- Nếu thông báo hiển thị màu xanh với nội dung: Đã cập nhật thành công, nhà trường mở lại mục **4.5.1. Nhập sức khỏe học sinh** để xem dữ liệu đã nhập đầy đủ vào hệ thống.

- Nếu thông báo hiển thị màu đỏ với nội dung: Lỗi, Nhà trường kích nút [**Bảng kết quả nhập liệu**] để xem chi tiết các lỗi nhập liệu và cập nhật lại theo hướng dẫn trong file.

STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Cân nặng (kg)	Chiều cao (cm)	Biết bơi	Bệnh về mắt	Sức khỏe học kỳ
1	1111111111	Phạm Mạnh An	20/11/2000	Nữ	20.0	115.0	0		Bình thường
2	1111111111	Trương Văn Tiểu Anh	15/02/2000	Nữ	21.0	115.0	0		Bình thường
3	1111111111	Nguyễn Văn Minh An	20/11/2000	Nữ	22.0	121.0	1	Viễn thị	Bình thường
4	1111111111	Phạm Phương Anh	27/02/2000	Nữ	30.0	125.0	0		Bình thường

1.2. Nhập kết quả thể lực học sinh

Mô tả: Chức năng này giúp nhà trường cập nhật kết quả thể lực học sinh về các nội dung: Lực co bóp tay thuận, nằm ngửa gập bụng, bật xa tại chỗ, chạy 30m XPC, chạy con thoi, chạy tùy sức 5 phút.

Lưu ý: Theo tiêu chuẩn đánh giá xếp loại thể lực học sinh, mỗi học sinh cần được đánh giá 4 trong 6 nội dung trên, trong đó nội dung Bật xa tại chỗ và Tùy sức chạy 5 phút là bắt buộc.

Hệ thống hỗ trợ nhà trường nhập thông tin theo 2 cách:

- Cách 1: Nhập trực tiếp

- Cách 2: Nhập từ Excel

a. Nhập thể lực học sinh trực tiếp trên hệ thống:

Các bước thực hiện:

Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý giáo dục ...], chọn mục **4. Học sinh/ 4.7. Nhập kết quả thể lực học sinh**

Bước 2: Chọn **khối, lớp** cần nhập dữ liệu.

Bước 3: Nhập kết quả các nội dung thể lực cho từng học sinh.

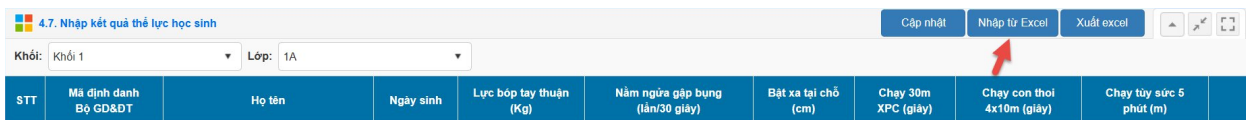
Bước 4: Kích nút [**Cập nhật**] để lưu lại.

STT	Mã định danh bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Lực bóp tay thuận (kg)	Nằm ngửa gập bụng (lần/20 giây)	Bật xa tại chỗ (cm)	Chạy 30m XPC (giây)	Chạy con thoi 4x10m (giây)	Chạy tùy sức 5 phút (m)
1				5	10	150	15	25	700
2				5	11	125	10	12	800
3				6	10	150	12	10	1000
4				4	8	100	10	15	550
5				6	10	120	8	20	600

b. Nhập thể lực học sinh từ Excel.

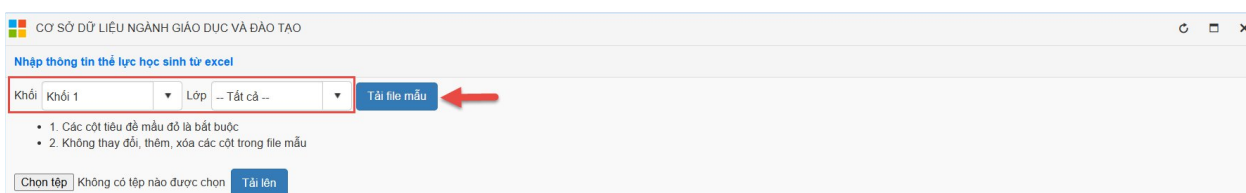
Các bước thực hiện:

Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý giáo dục ...], chọn mục **4. Học sinh/ 4.7. Nhập kết quả thể lực học sinh**, chọn [Nhập từ Excel].



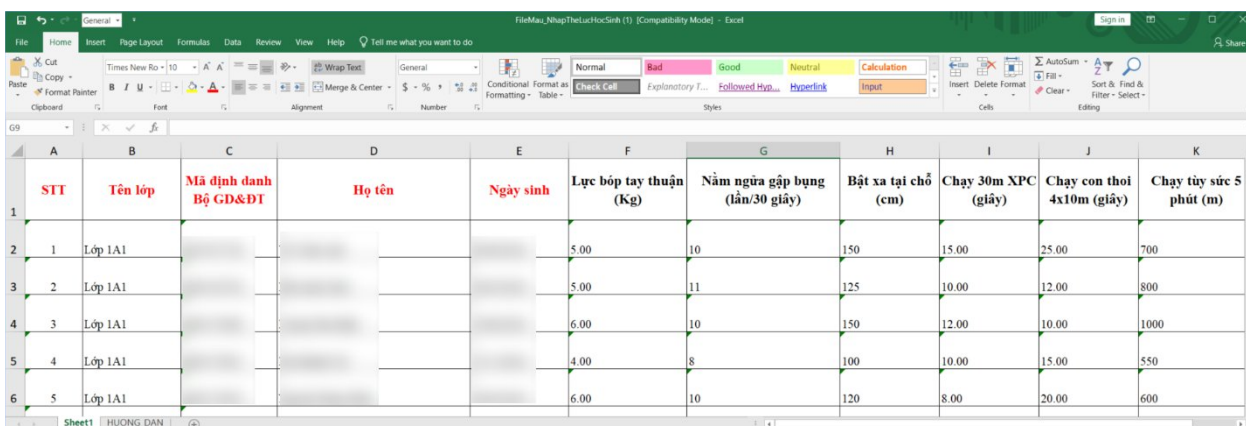
STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Lực bóp tay thuận (Kg)	Năm ngựa gấp bụng (lần/30 giây)	Bật xa tại chỗ (cm)	Chạy 30m XPC (giây)	Chạy con thoi 4x10m (giây)	Chạy tùy sức 5 phút (m)
-----	-----------------------	--------	-----------	------------------------	---------------------------------	---------------------	---------------------	----------------------------	-------------------------

Bước 2: Chọn **khối, lớp** và kích **Tải file mẫu** về máy.



1. Các cột tiêu đề mẫu đó là bắt buộc
2. Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Bước 3: Nhập đầy đủ thông tin kết quả thể lực của học sinh các lớp vào các cột trên file Excel.



STT	Tên lớp	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Lực bóp tay thuận (Kg)	Năm ngựa gấp bụng (lần/30 giây)	Bật xa tại chỗ (cm)	Chạy 30m XPC (giây)	Chạy con thoi 4x10m (giây)	Chạy tùy sức 5 phút (m)
1	Lớp 1A1				5.00	10	150	15.00	25.00	700
2	Lớp 1A1				5.00	11	125	10.00	12.00	800
3	Lớp 1A1				6.00	10	150	12.00	10.00	1000
4	Lớp 1A1				4.00	8	100	10.00	15.00	550
5	Lớp 1A1				6.00	10	120	8.00	20.00	600

Bước 4: Quay trở lại phần mềm, kích nút [**Chọn tệp**], chọn đến file Excel mẫu đã nhập đầy đủ dữ liệu, kích nút [**Tải lên**].

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nhập thông tin thể lực học sinh từ excel

Khối: Khối 1 LỚP: Lớp 1A1 Tải file mẫu

- 1. Các cột tiêu đề màu đỏ là bắt buộc
- 2. Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Chon tệp Không có tệp nào được chọn Tải lên Cập nhật

STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Lực bộp tay thuận (Kg)	Năm ngựa gập bụng (lần/30 gi	Bật x
1					5.00	10	150
2					5.00	11	125
3					6.00	10	150
4					4.00	8	100
5					6.00	10	120

Bước 5: Kích nút [**Cập nhật**], Hệ thống hiển thị thông báo: “*Bạn có chắc chắn muốn cập nhật dữ liệu*”. Kích [**Ok**] để đồng ý và chờ hệ thống tải dữ liệu lên.

- Nếu thông báo hiển thị màu xanh với nội dung: **Cập nhật thành công**, nhà trường mở lại mục **4.7. Nhập kết quả thể lực học sinh** để xem dữ liệu đã nhập đầy đủ vào hệ thống.

- Nếu thông báo hiển thị màu đỏ với nội dung: Lỗi, Nhà trường kích nút [**Bảng kết quả nhập liệu**] để xem chi tiết các lỗi nhập liệu và cập nhật lại theo hướng dẫn trong file.

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nhập thông tin thể lực học sinh từ excel

Khối: Khối 1 LỚP: -- Tất cả -- Tải file mẫu

- 1. Các cột tiêu đề màu đỏ là bắt buộc
- 2. Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Chon tệp Không có tệp nào được chọn Tải lên Cập nhật Bảng kết quả nhập liệu

STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Lực bộp tay thuận (Kg)	Năm ngựa gập bụng (lần/30 gi	Bật x
1					5.00	10	150
2					5.00	11	125
3					6.00	10	150
4					4.00	8	100
5					6.00	10	120

2. Thống kê, báo cáo sức khỏe và thể lực học sinh

2.1 Thống kê số liệu

2.1.1 Thống kê sức khỏe học sinh

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ nhà trường tổng hợp danh sách học sinh có bệnh về mắt, có khả năng bơi và chỉ số đánh giá BMI.

8.6. Thống kê sức khỏe học sinh																				Tìm kiếm		Xuất excel		 	
Khối: Chọn khối		Dân tộc: Chọn dân tộc		Giới tính: Chọn giới tính		Giai đoạn: Đầu năm																			
1. Định vẽ mắt				2. Khả năng bơi				3. Đánh giá BMI																	
STT	Khối/lớp	Số HS	Số HS mắc bệnh về mắt		Bệnh về mắt																				
			SL	%	Cận thị		Viễn thị		Loạn thị		Dục thủy tinh thể		Thoát hóa điểm		Bệnh khô mắt		Bệnh lác		Bệnh khác						
4	1A2	42	3	7.14	2	4.76																			
5	1A3	46	7	15.22	2	4.35					5	10.87													
6	1A4	47	5	10.64	2	4.26					1	2.13				1	2.13		1	2.13					
7	1A5	44	6	13.64	1	2.27					3	6.82							2	4.55					
8	1A6	46	4	8.70							3	6.52				1	2.17								
9	1A7	45	4	8.89	2	4.44						2	4.44												

2.1.2 Thống kê sức khỏe học sinh theo độ tuổi (chỉ áp dụng cho cấp TH/THCS)

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ nhà trường tổng hợp danh sách học sinh có khả năng bơi và chỉ số đánh giá BMI.

8.7. Thống kê sức khỏe học sinh theo độ tuổi

Khối:

Chọn khối

Dân tộc:

Chọn dân tộc

Giới tính:

Chọn giới tính

Giai đoạn:

Cuối năm

1. Khả năng bơi

2. Đánh giá BMI

STT	Độ tuổi	Tổng số HS	Biết bơi	
			SL	%
1	TỔNG SỐ	453	41	9.05
2	7	100		
3	8	90	4	4.44
4	9	87	10	11.49
5	10	86	16	18.60
6	11	87	10	11.49
7	12	3	1	33.33

2.1.3 Thống kê xếp loại thể lực học sinh

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ nhà trường thống kê xếp loại thể lực học sinh theo toàn trường.

8.8. Thống kê xếp loại thể lực học sinh

Khối:

Chọn khối

Giới tính:

Chọn giới tính

Dân tộc:

Chọn dân tộc

Tìm kiếm

Xuất excel

STT	Tên Lớp	Số học sinh		Xếp loại thể lực				Lực bóp tay thuận			Nhóm ngón gấp lưng			Đặt xa tại chỗ			Chạy 30m XPC			Chạy con thoi 4x10m			Chạy tay sức 5 phút			
		Sĩ số học sinh	Học sinh tham gia	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Chưa đánh giá	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Đạt	Chưa đạt	
1	TỔNG TOÀN TRƯỞNG		882				882																			
2	TỔNG KHỐI 1		139				139																			
3	1A1		34				34																			
4	1A2		32				32																			

2.1.4 Báo cáo thể lực học sinh

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ nhà trường tổng hợp báo cáo thể lực học sinh theo từng khối, lớp, điểm theo tiêu chuẩn đánh giá thể lực học sinh, xếp loại thể lực...

3.8. Báo cáo thể lực học sinh

Hướng dẫn/ Ghi chú:
- Quý thầy cô vui lòng xem bảng Tiêu chuẩn đánh giá thể lực tại đây. [Đóng ghi chú]

Khối:
 Lớp:
 Lực bóp tay:
 Năm ngựa gấp bụng:
 Đặt xa tại chỗ:

Chạy 30m XPC:
 Chạy con thoi 4x10m:
 Chạy tủy sức 5 phút:
 Xếp loại thể lực:

STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Lực bóp tay thuận (Kg)	Năm ngựa gấp bụng (lần/20 giây)	Đặt xa tại chỗ (cm)	Chạy 30m XPC (giây)	Chạy con thoi 4x10m (giây)	Chạy tủy sức 5 phút (m)	Xếp loại thể lực
1		Nguyễn Văn Văn Văn								
2		Trần Nguyễn Văn								
3		Nguyễn Văn Văn Văn								
4		Nguyễn Văn Văn Văn								
5		Trần Văn Văn								

2.2 Báo cáo số liệu

2.2.1 Báo cáo đầu năm

2.2.1.1 Báo cáo sức khỏe học sinh

2.2.1.1.1 Lập báo cáo đầu năm

Mô tả: Cho phép nhà trường tổng hợp báo cáo thống kê số liệu giáo dục đầu năm học về chỉ số đánh giá BMI, bệnh về mắt, khả năng biết bơi, số lượng nhân viên y tế và gửi dữ liệu báo cáo lên UBND Phường/Xã hoặc Sở GD&ĐT.

Các bước thực hiện

Bước 1: Tại phần mềm **[Báo cáo số liệu ...]**, kích chọn mục **1. Báo cáo đầu năm/ 1.3. Báo cáo sức khỏe học sinh/ 1.3.1. Lập báo cáo đầu năm.**

Bước 2: Kích nút **[Lấy dữ liệu]** để hệ thống tổng hợp số liệu từ dữ liệu đã nhập trong phần mềm **[Quản lý giáo dục ...]**.

Bước 3: Kiểm tra số liệu đã tổng hợp.

1.3.1. Lập báo cáo đầu năm											
STT	Học sinh	Đơn vị	Tổng số			Công lập			Tự thực		
			Tổng số	Nữ	Dân tộc	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Tổng số	Nữ	Dân tộc
1	I. Trường	Trường									
2	II. Học sinh	Người	498	246	11				498	246	11
3	III. Đánh giá BMI	Người									
4	- Bình thường	Người									
5	- Suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nặng	Người									
6	- Suy dinh dưỡng thể gầy còm	Người									
7	- Thừa cân	Người									
8	- Béo phì	Người									
9	IV. Bệnh về mắt	Người	7	5					7	5	
10	- Cận thị	Người	6	4					6	4	
11	- Viễn thị	Người									
12	- Loạn thị	Người	1	1					1	1	
13	- Đục thủy tinh thể	Người									
14	- Thái hòa điểm	Người									
15	- Bệnh khó mắt	Người									

2.2.1.1.2 Gửi báo cáo số liệu

Mô tả: Chức năng này cho phép nhà trường gửi dữ liệu báo cáo đầu năm lên UBND Phường/Xã hoặc Sở GD&ĐT.

Các bước thực hiện

Bước 1: Tại phần mềm [**Báo cáo số liệu...**], kích chọn mục **1. Báo cáo đầu năm/ 1.3. Báo cáo sức khỏe học sinh/ 1.3.2. Gửi báo cáo số liệu.**

Bước 2: Kích nút [**Gửi dữ liệu**] và xác nhận việc gửi dữ liệu.

1.3.2. Gửi báo cáo số liệu				
STT	Biểu mẫu báo cáo	Ngày gửi	Trạng thái	Hoàn thành dữ liệu
1	Biểu mẫu sức khỏe học sinh			Đã đầy đủ dữ liệu

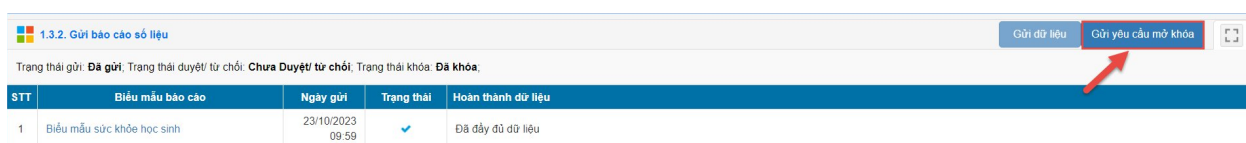
Ghi chú quá trình tổng hợp dữ liệu

Hoàn thành quá trình gửi dữ liệu tại bản trường, UBND Phường/Xã hoặc Sở GD&ĐT thực hiện kiểm tra dữ liệu và các báo cáo trường gửi.

+ Đối với dữ liệu đã chính xác, cán bộ UBND Phường/Xã hoặc Sở GD&ĐT sẽ duyệt số liệu trường gửi lên.

+ Đối với dữ liệu chưa chính xác, cán bộ UBND Phường/Xã hoặc Sở GD&ĐT sẽ thực hiện từ chối dữ liệu. Khi đó hệ thống trên bản trường hiển thị thông báo trạng thái duyệt là Từ chối, trường sẽ phải kiểm tra lại dữ liệu và gửi lại báo cáo lên UBND Phường/Xã.

+ Đến hạn nộp báo cáo hoặc báo cáo đã được duyệt, cán bộ UBND Phường/Xã hoặc Sở GD&ĐT thực hiện khóa số liệu. Khi đó hệ thống trên bản trường hiển thị thông báo trạng thái duyệt là **Duyệt** và trạng thái khóa là **Đã khóa**. Đối với trường hợp này, nếu cần mở khóa thì thầy cô kích nút [**Gửi yêu cầu mở khóa**] và nhập yêu cầu để cán bộ UBND Phường/Xã hoặc Sở GD&ĐT tiếp nhận yêu cầu và xử lý yêu cầu.



1.3.2. Gửi báo cáo số liệu

Trang thái gửi: Đã gửi, Trang thái duyệt/ từ chối: Chưa Duyệt/ từ chối, Trang thái khóa: Đã khóa.

STT	Biểu mẫu báo cáo	Ngày gửi	Trạng thái	Hoàn thành dữ liệu
1	Biểu mẫu sức khỏe học sinh	23/10/2023 09:59	✓	Đã đầy đủ dữ liệu

Gửi dữ liệu Gửi yêu cầu mở khóa

2.2 Báo cáo cuối năm

2.2.1 Báo cáo thể lực học sinh

2.2.1.1 Lập báo cáo số liệu thể lực học sinh

Mô tả: Đối với báo cáo Thể lực học sinh được thực hiện tổng hợp dữ liệu và gửi báo cáo tại giai đoạn cuối năm học.

Các bước thực hiện

Bước 1: Tại phần mềm [**Báo cáo số liệu ...**], kích chọn mục **3. Báo cáo cuối năm/ Báo cáo thể lực học sinh/ Lập báo cáo số liệu thể lực học sinh**.

Bước 2: Kích nút [**Lấy dữ liệu**] để phần mềm tự động tổng hợp số liệu từ các thông tin đã nhập.

Bước 3: Kiểm tra lại số liệu đã tổng hợp trong biểu báo cáo, nếu chưa đầy đủ, chính xác, nhà trường quay lại bước cập nhật thông tin hồ sơ.

3.5.1. Lập báo cáo số liệu thể lực học sinh																						
Hệ thống sẽ tự động khóa chức năng báo cáo sau khi gửi. Nhà trường vui lòng kiểm tra số liệu chính xác trước khi gửi báo cáo.																						
STT	Tên Lớp	Số học sinh	Học sinh tham gia	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Chưa đánh giá	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Đạt	Chưa đạt
1	TỔNG TOÀN TRƯỜNG																					
2	TỔNG KHỐI 1																					
3	1A1																					
4	1A2																					
5	1A3																					

2.2.1.2 Gửi báo cáo số liệu thể lực học sinh

Mô tả: Tại chức năng này hỗ trợ nhà trường gửi báo cáo số liệu thể lực học sinh lên Xã/ Phường hoặc Sở GD&ĐT.

Các bước thực hiện

Bước 1: Truy cập menu **3. Báo cáo cuối năm/ Báo cáo thể lực học sinh/ Gửi báo cáo số liệu thể lực học sinh.**

Bước 2: Kích nút **[Gửi dữ liệu]**. Hệ thống báo gửi dữ liệu thành công và ghi lại ngày, giờ gửi báo cáo.

Gửi báo cáo số liệu thể lực học sinh				
Hệ thống sẽ tự động khóa chức năng báo cáo sau khi gửi. Nhà trường vui lòng kiểm tra số liệu chính xác trước khi gửi báo cáo.				
STT	Biểu mẫu báo cáo	Ngày giờ	Trạng thái	Hoàn thành dữ liệu
1	Báo cáo Xếp loại thể lực học sinh			Đã đầy đủ dữ liệu

Lưu ý: Hệ thống sẽ kiểm tra lại thông tin đã nhập và thông báo lỗi không cho gửi dữ liệu trong các trường hợp sau:

- + Biểu thống kê báo cáo chưa được cập nhật đủ dữ liệu;
- + Thông tin nhập liệu kết quả thể lực học sinh chưa đủ;

Trong trường hợp này, nhà trường vui lòng rà soát lại dữ liệu, cập nhật đầy đủ thông tin trước khi gửi báo cáo.

III. Đăng xuất tài khoản

Mô tả: Sau khi hoàn thành các công việc trên phần mềm, người dùng thực hiện đăng xuất tài khoản để đảm bảo an toàn, bảo mật dữ liệu.

